

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 23/9/2019

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh,

Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; HKTT: Xóm X, xã X, huyện Giao Thủy, tỉnh

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ

Bị hại: Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1992; HKTT: Thôn C, Xã L, huyện Lục Nam,

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị T, sinh năm 1989;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

Khoảng 16h30 ngày 12/6/2019, Bị cáo Nguyễn Văn H, đi chợ về đến phòng

do không có tiền ăn tiêu nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên của anh L để bán lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, bị cáo quay lại phòng trọ, quan sát thấy không có ai để ý nên đã dùng chìa khóa xe mô tô bị cáo lấy của anh L từ hôm trước mở khóa điện của xe, quay đầu xe và điều khiển xe ra cổng. Sau khi lấy được xe, bị cáo điều khiển xe đến cửa hàng xe máy của anh Đào Văn B, sinh năm 1975, HKTT: Thôn Ph, xã Ph, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tại khu công nghiệp Tiên Sơn thuộc xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh bán cho anh B với giá 8.200.000 đồng. Khi bán bị cáo nói với anh B đây là xe mô tô của vợ bị cáo, ngày mai bị cáo sẽ mang đăng ký đến, anh B tin là xe của vợ bị cáo nên đồng ý mua. Số tiền bán xe, bị cáo đã tiêu hết 3.200.000 đồng, còn 5.000.000 đồng bị cáo để tại phòng trọ.

Ngày 13/6/2019, anh Đào Văn B đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thông báo chiếc xe mô tô anh mua là vật chứng của vụ án nên anh B đã tự nguyện giao nộp chiếc xe nói trên cho cơ quan điều tra để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 178/KL-HĐ ngày 13 tháng 06 năm 2019 của Hội đồng định giá - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận: “Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, BKS 98F1-117.19 xe đã qua sử dụng có giá 8.100.000 đồng”.

Ngày 14/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra lệnh bắt bị can đối với Nguyễn Văn H.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, bị cáo Hợp đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 191/CT-VKSTPBN ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị T là vợ bị cáo H trình bày: Sau khi bị cáo H phạm tội, chị đã trả cho anh Đào Văn B số tiền 8.200.000đ, đến nay số tiền này chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo H.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn H từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng. Trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn H nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 7 giờ ngày 13/06/2019, tại khu trọ nhà ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973, HKTT: Khu L, phường V, thành phố Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, BKS 98F1-117.19, trị giá 8.100.000 đồng của anh L nhằm mục đích bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, đến nay đã thu hồi trả cho bị hại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ giáo dục đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho chủ sở hữu là anh L chiếc xe mô tô nói trên là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Chị Lương Thị T (là vợ của bị cáo H) đã tự nguyện bồi thường cho anh Đào Văn B số tiền 8.200.000 đồng, anh B đã nhận tiền và không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm. Chị T tự nguyện bồi thường cho bị cáo H, chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Liên quan trong vụ án này có anh Đào Văn B đã mua chiếc xe mô tô của bị cáo H nhưng anh B không biết đó là tài sản do các bị can phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh B là phù hợp. Anh B đã được chị T bồi thường số tiền 8.200.000đ đến nay anh không có yêu cầu gì về bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết và không triệu tập anh B tham gia phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho UBND X, huyện Gi, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Đại